

Ngày 31/12/2024	2,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-6.7%	-20.0%

2024	
ROE	-27.7%
	+/- YoY ▲ 18.7%

Q4/24	
DT thuần	130
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 3.00 ▼ 2.3%
	YoY ▲ 21.0 ▲ 19.2%

2024	
DT thuần	496
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 58.0 ▲ 13.3%

Q4/24	
LN gộp	20.3
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 2.70 ▼ 11.8%
	YoY ▲ 21.9 ▲ 1337%

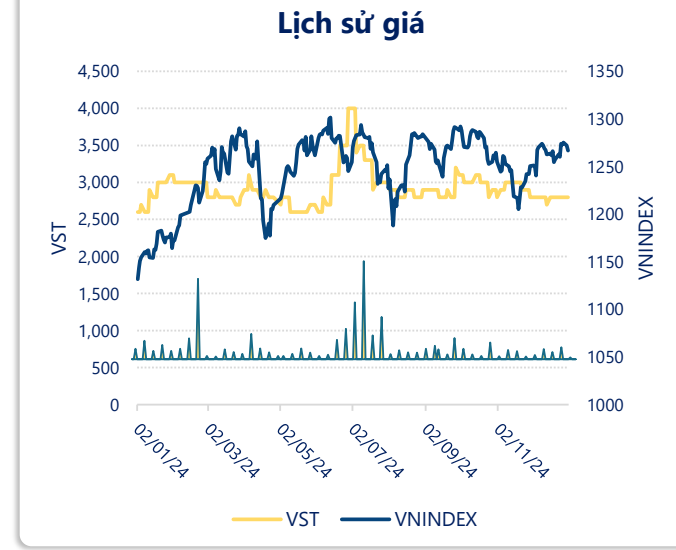
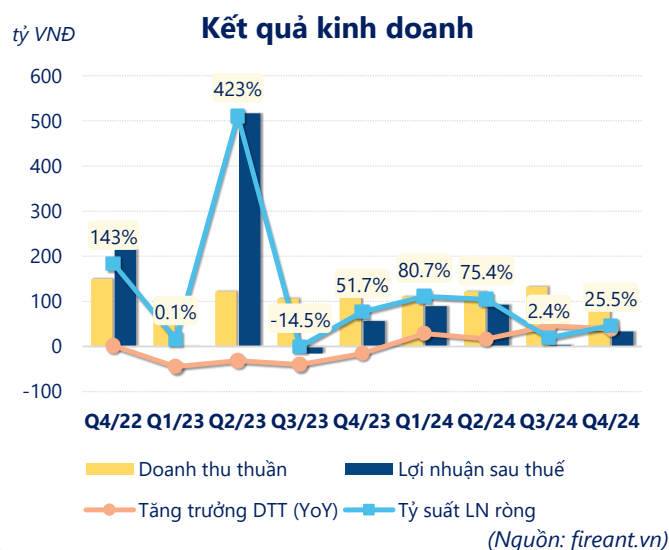
2024	
LN gộp	69.4
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 77.5 ▲ 954%

Q4/24	
LN thuần	2.27
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 2.03 ▼ 47.2%
	YoY ▲ 25.1 ▲ 110%

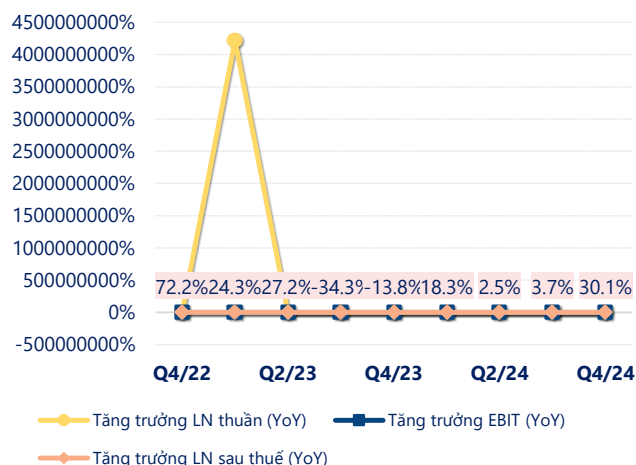
2024	
LN thuần	-0.64
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 87.2 ▲ 99.3%

Q4/24	
LN sau thuế	33.2
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 30.1 ▲ 956%
	YoY ▼ 23.0 ▼ 41.0%

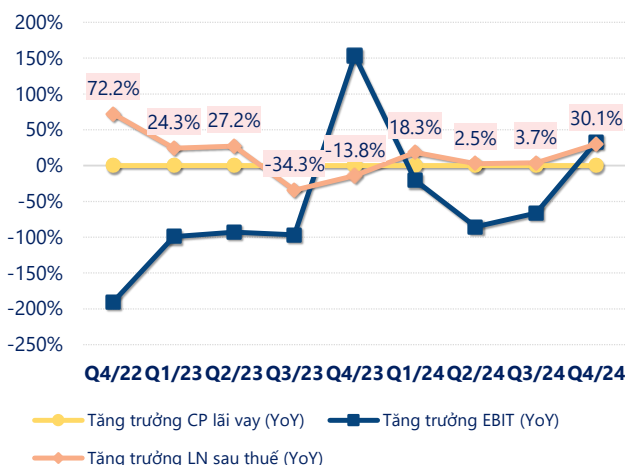
2024	
LN sau thuế	218
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 340 ▼ 60.9%



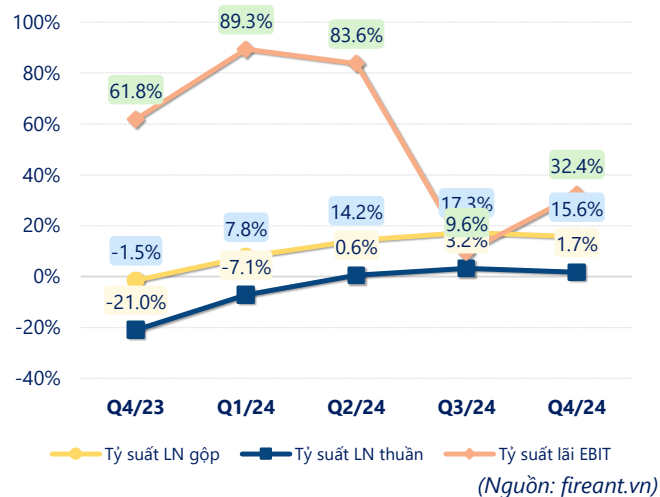
Tăng trưởng lợi nhuận



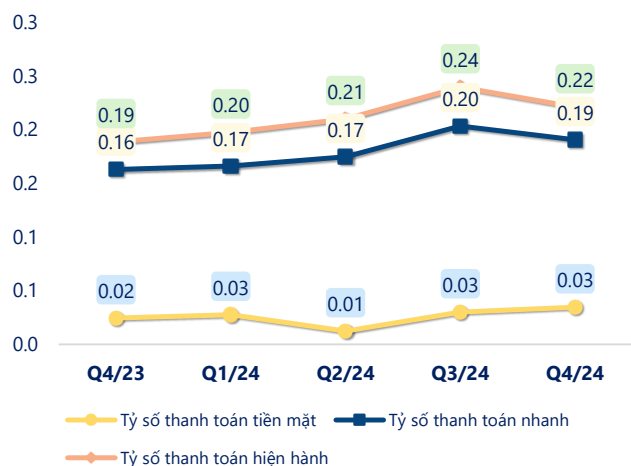
Tăng trưởng chi phí



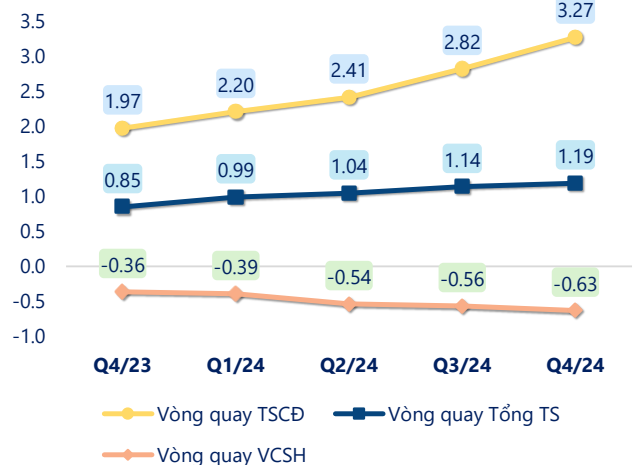
Tỷ suất lợi nhuận



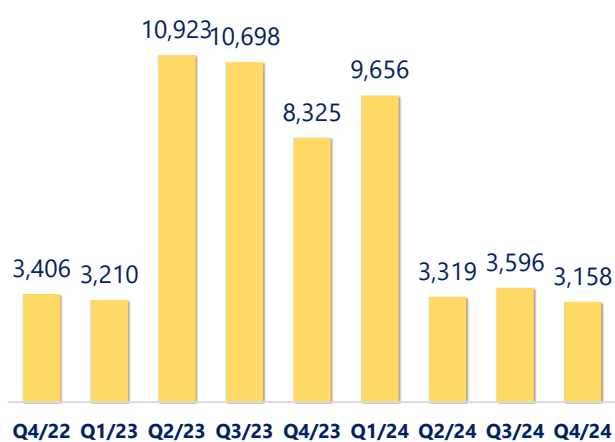
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	130	109	19.2%	496	438	13.3%
Giá vốn hàng bán	110	110	-0.3%	427	446	-4.3%
Lợi nhuận gộp	20.3	-1.64	1337%	69.4	-8.12	954%
Doanh thu HĐTC	3.26	2.04	59.7%	11.2	7.18	56.0%
Chi phí TC	9.22	14.2	-35.1%	38.9	50.4	-22.9%
Chi phí lãi vay	8.18	10.4	-21.3%	35.2	43.5	-19.1%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	1.48	1.31	13.2%	6.12	5.59	9.4%
Chi phí QLDN	10.6	7.70	37.3%	36.2	30.9	17.1%
LN thuần từ HĐKD	2.27	-22.8	110%	-0.64	-87.8	99.3%
Lợi nhuận khác	31.6	79.6	-60.3%	221	648	-65.8%
LN trước thuế	33.9	56.8	-40.3%	221	560	-60.6%
Lợi nhuận sau thuế	33.2	56.2	-41.0%	218	558	-60.9%
LNST của CĐ cty mẹ	33.2	56.2	-41.0%	218	558	-60.9%

(Nguồn: fireant.vn)

